

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 18/2019/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2019

THÔNG TƯ

Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới (sau đây viết tắt là Nghị định 139/2018/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

2. Thông tư này không áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện kiểm định xe cơ giới thuộc quân đội, công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh.

Chương II THỰC TẬP NGHIỆP VỤ ĐĂNG KIỂM VIÊN

Điều 3. Thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới

Người thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới (sau đây gọi là đăng kiểm viên thực tập) đáp ứng các quy định tại điểm a và d khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP được tập huấn lý thuyết nghiệp vụ và thực hành kiểm định xe cơ giới trong thời gian tối thiểu 12 tháng.

Điều 4. Tập huấn lý thuyết nghiệp vụ

Đăng kiểm viên thực tập được tập huấn lý thuyết nghiệp vụ bao gồm các nội dung sau:

1. Tổng quan: hệ thống mạng lưới, tổ chức kiểm định xe cơ giới; đạo đức nghề nghiệp; quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác kiểm định; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm xe cơ giới;
2. Văn bản pháp lý: các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ trong hoạt động kiểm định xe cơ giới;
3. Tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình trong công tác kiểm định;
4. Hướng dẫn sử dụng thiết bị kiểm tra;
5. Hướng dẫn kiểm tra xe cơ giới theo hạng mục kiểm tra, phương pháp kiểm tra; công đoạn và quy trình kiểm tra xe cơ giới; đánh giá kết quả kiểm tra;
6. Hướng dẫn sử dụng chương trình, phần mềm quản lý kiểm định xe cơ giới, tra cứu thông tin phương tiện.

Điều 5. Thực hành kiểm định xe cơ giới tại đơn vị đăng kiểm

1. Sau khi hoàn thành tập huấn lý thuyết nghiệp vụ, trong thời gian không quá 10 ngày làm việc, đăng kiểm viên thực tập phải triển khai thực hành kiểm định xe cơ giới tại đơn vị đăng kiểm.
2. Trong thời gian thực tập, đăng kiểm viên thực tập phải thực hành các nội dung sau: kiểm tra 05 công đoạn trên dây chuyền kiểm định, sử dụng thiết bị kiểm tra và

các chương trình, phần mềm quản lý kiểm định xe cơ giới.

3. Đăng kiểm viên thực tập phải lập báo cáo thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này. Báo cáo thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới là căn cứ để đơn vị đăng kiểm xe cơ giới xác nhận thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới.

4. Lãnh đạo đơn vị đăng kiểm phân công đăng kiểm viên hướng dẫn thực tập và chịu trách nhiệm về nội dung thực tập của đăng kiểm viên thực tập tại đơn vị đăng kiểm với số lượng xe thực tập: tối thiểu 400 xe/mỗi công đoạn của nhiều loại xe khác nhau (có thể thực tập nhiều công đoạn trên một xe), trong đó mỗi công đoạn thực tập tối thiểu 100 xe tải, 100 xe khách. Riêng việc lập hồ sơ phương tiện phải được thực hiện cho 400 xe.

5. Người hướng dẫn thực tập phải là đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao hoặc đăng kiểm viên xe cơ giới có kinh nghiệm tối thiểu 36 tháng. Đăng kiểm viên thực tập được kiểm tra và đánh giá xe cơ giới vào kiểm định dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực tập; người hướng dẫn thực tập phải chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá tình trạng kỹ thuật xe cơ giới vào kiểm định.

6. Các công đoạn kiểm tra phương tiện trên dây chuyền kiểm định bao gồm:

a) Công đoạn 1: lập hồ sơ phương tiện và kiểm tra nhận dạng, tổng quát;

b) Công đoạn 2: kiểm tra phần trên của phương tiện;

c) Công đoạn 3: kiểm tra hiệu quả phanh và trượt ngang;

d) Công đoạn 4: kiểm tra môi trường;

đ) Công đoạn 5: kiểm tra phần dưới của phương tiện.

Chương III TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ ĐĂNG KIỂM VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NGHIỆP VỤ

Điều 6. Tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm viên

1. Trong suốt quá trình giữ hạng, các đăng kiểm viên phải tham gia tập huấn cập nhật, bổ sung nghiệp vụ kiểm định xe cơ giới khi có sự thay đổi về tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định của pháp luật có liên quan và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác kiểm định xe cơ giới.

2. Đăng kiểm viên xe cơ giới được thực hiện kiểm tra 05 công đoạn trong kiểm định xe cơ giới, đáp ứng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 14 của Nghị định 139/2018/NĐ-CP có nhu cầu tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao sẽ được tập huấn các nội dung sau:

- a) Văn bản pháp lý: cập nhật các quy định, hướng dẫn nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong kiểm định và kiểm tra chứng nhận kiểu loại xe cơ giới;
- b) Nghiệp vụ kỹ thuật: phân tích kết cấu; chẩn đoán trạng thái kỹ thuật, hư hỏng và nguyên nhân hư hỏng của các chi tiết, hệ thống, tổng thành xe cơ giới và biện pháp khắc phục; quy định chung về cải tạo xe cơ giới; công nghệ mới được trang bị trên xe cơ giới; nội dung, phương pháp và thiết bị kiểm tra mới trong công tác kiểm định;
- c) Các chuyên đề: khuyến nghị của Tổ chức kiểm định ô tô quốc tế trong công tác kiểm định, quản lý chất lượng các đơn vị đăng kiểm; an toàn giao thông và giám định tai nạn giao thông đường bộ; các yêu cầu về hướng dẫn thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới.

Điều 7. Tập huấn nhân viên nghiệp vụ

Người tham gia tập huấn nhân viên nghiệp vụ được tập huấn các nội dung sau:

1. Tập huấn lý thuyết

- a) Tổng quan: hệ thống mạng lưới, tổ chức kiểm định xe cơ giới; đạo đức nghề nghiệp; quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác kiểm định; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm xe cơ giới;
- b) Văn bản pháp lý: các quy định, hướng dẫn nghiệp vụ; yêu cầu về hồ sơ kiểm định; trình tự thực hiện kiểm định; phân loại phương tiện, phí, lệ phí kiểm định; quản lý hồ sơ, báo cáo, truyền số liệu kiểm định.

2. Hướng dẫn thực hành: hướng dẫn sử dụng các chương trình, phần mềm quản lý kiểm định xe cơ giới.

3. Kết thúc tập huấn, người tham gia tập huấn nhân viên nghiệp vụ được cấp Chứng chỉ tập huấn nhân viên nghiệp vụ kiểm định theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Chương IV ĐÁNH GIÁ NGHIỆP VỤ ĐĂNG KIỂM VIÊN

Điều 8. Đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên hạng đăng kiểm viên xe cơ giới (sau đây viết tắt là giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới), Cục Đăng kiểm Việt Nam tổ chức đánh giá lý thuyết và thực hành kiểm tra 05 công đoạn trên dây chuyền kiểm định cho đăng kiểm viên thực tập để cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới.

2. Trường hợp đánh giá cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới lần đầu, kết quả đánh giá đạt yêu cầu khi đăng kiểm viên thực tập có kết quả đánh giá lý thuyết đạt yêu cầu và có kết quả đánh giá thực hành đạt từ 3 công đoạn trở lên. Nếu kết quả đánh giá không đạt, đăng kiểm viên thực tập phải đánh giá lại theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp đánh giá để cấp lại giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới khi giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới hết hiệu lực, kết quả đánh giá đạt yêu cầu khi đăng kiểm viên xe cơ giới có kết quả đánh giá lý thuyết đạt yêu cầu và có kết quả đánh giá thực hành đạt từ 3 công đoạn trở lên. Nếu kết quả đánh giá không đạt, đăng kiểm viên xe cơ giới phải đánh giá lại theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Trường hợp đăng kiểm viên xe cơ giới có kết quả đánh giá đạt yêu cầu nhưng phần đánh giá thực hành không đạt đủ 05 công đoạn, tổ chức, cá nhân được đề nghị đánh giá bổ sung những công đoạn không đạt sau 06 tháng kể từ ngày đánh giá gần nhất.

5. Đăng kiểm viên xe cơ giới chỉ được thực hiện kiểm tra các công đoạn ghi trên giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới.

Điều 9. Đánh giá nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao

1. Căn cứ vào nhu cầu của các đơn vị đăng kiểm, Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo kế hoạch đánh giá đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao để cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên hạng đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao (sau đây viết tắt là giấy chứng nhận đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao).